

Số: 16/2025/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Mai Thị A, sinh năm 1966;

Bị đơn: Bà Thị B, sinh năm 1990;

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Điều C, sinh năm 1989;

Cùng nơi cư trú: Thôn BGP 2, xã PN, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Thị B và ông Điều C phải có trách nhiệm trả cho bà Mai Thị A số tiền gốc và lãi trong hợp đồng vay tài sản là 94.911.400 đồng. Phương thức thanh toán cụ thể như sau:

Vào ngày 30 tháng 6 năm 2025 bà Thị B và ông Điều C trả trước cho bà Mai Thị A số tiền 4.000.000 đồng.

Từ ngày 15 tháng 7 năm 2025 trở đi, bà Thị B và ông Điều C trả tiếp cho bà Mai Thị A mỗi tháng là 4.000.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Kể từ ngày đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm, nếu

không thỏa thuận được thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thị B và ông Điều C phải chịu số tiền là 2.372.800 đồng.

Trả cho bà Mai Thị A số tiền tạm ứng phí là 2.373.000 đồng (*Biên lai thu tiền số 0008470 ngày 25 tháng 3 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước*).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước (1);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập (1);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn thư (2).

Thẩm phán

Văn Phú Vinh